

Bản án số: 51/2023/HS-ST  
Ngày: 18/7/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Mỹ Giang.

*Thẩm phán:* Bà Trần Thị Bé.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Võ Thanh Lợi.
- Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung.
- Ông Nguyễn Thành Nam.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Ông Lương Thanh Tú – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi; Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 58/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

**Phù Trung N;** sinh ngày: 09/5/1995 tại tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi đăng ký thường trú: Thôn A, xã BT, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở hiện nay: Thôn TD1, xã BT, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái tàu; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phù Trung N1 (Chết) và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2022; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bào chữa theo luật định cho bị cáo Phù Trung N:*** Ông Trần Văn H - Luật sư Văn phòng Luật sư TC thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi.

Địa chỉ: Thôn PĐ, xã ĐH, huyện MĐ, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- **Bị hại:** Anh Võ Ngọc Đ, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn BT, xã TB, huyện TB1, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Đặng Minh P, sinh năm 2003;

Địa chỉ: Khu dân cư số 16, thôn TD1, xã BT, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

+ Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Thôn TD1, xã BT, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Tuyết, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Thôn TD1, xã BT, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 23/12/2022, Phù Trung N một mình điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 76C1 – 040.04, lưu thông trên đường Quốc lộ 24C đến quán bida LD thuộc thôn TD1, xã BT, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi. Cùng thời điểm này, anh Võ Ngọc Đ là nhân viên lái xe của Công ty TNHH vận tải BG điều khiển xe ô tô tải, biển kiểm soát: 76C - 019.00 chở đá từ mỏ đá xã Bình Đông lưu thông trên đường Quốc lộ 24C đến cảng PTSC tại xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn để đổ hàng. Khi anh Đ điều khiển xe ô tô vượt lên xe mô tô của N, cho rằng anh Đ chạy xe ẩu, ép xe N nên N tiếp tục điều khiển xe đến quán bida LD để rủ người đi tìm đánh anh Đ. Tại đây, có Nguyễn Hữu T, Đặng Minh P và một số người khác. N nói với T: “Lúc này có thằng tài xế xe tải đòi tông tao, mày đi ra đây với tao” thì T không nói gì. Sau đó, Phù Trung N điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 76C1 – 040.04 chở Đặng Minh P ngồi sau đi xuống cảng, T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 76C – 609.77 đi theo sau.

Khi đến trước cảng Gemadeft thuộc thôn TD1, xã BT, huyện BS, N thấy nhiều xe ô tô tải đang dừng, chờ đổ hàng vào cảng, trong đó có xe của anh Đ. N dừng xe trước quán cà phê Nh, đi bộ đến cabin xe anh Đ (đối diện quán cà phê Nh) rồi đến quán cà phê Nh để tìm anh Đ nhưng đều không thấy. Sau đó, N thấy các xe ô tô tải di chuyển từ từ về phía trước cảng để đến lượt đổ hàng nên N đi bộ đến đầu xe ô tô tải, biển kiểm soát: 76C - 019.00, gọi anh Đ xuống xe. Thấy N, anh Đ xuống xe và nói: “Có chuyện gì vậy anh” thì N nói: “Mày chạy xe ẩu vậy, sao mày ép xe tao, mày ung ép không”, đồng thời N rút dao trong túi quần bên phải, cầm dao bên tay phải, đâm 02 (Hai) nhát thì trúng vào lưng, hông bên trái của anh Đ gây thương tích; anh Đ quay lưng bỏ chạy thì N cầm dao rượt đuổi theo anh Đ nhưng được P kéo áo N lại nên N không rượt đuổi theo nữa. Sau đó,

N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 76C1 – 040.04 chở P về lại quán bida LD. Anh Đ được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 430/TgT ngày 29/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi, kết luận thương tích của anh Võ Ngọc Đ như sau:

- Tồn thương màng phổi trái có phẫu thuật: 04%.
- Vết mổ qua vết thương lưng trái: 2,88%.
- Vết thương lưng trái, kích thước: (2x0,2)cm: 0,93%.
- Vết mổ dẫn lưu màng phổi trái: 0,92%.

Tổng tỷ lệ: 8,73%. Làm tròn số = 09%.

Các tổn thương trên phù hợp vật sắc nhọn, trừ các vết mổ.

Hiện tại, tổn thương màng phổi chưa đánh giá được di chứng. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 09% (Chín phần trăm).

Cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 14/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố Phù Trung N về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phù Trung N phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phù Trung N từ 07 đến 08 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Võ Ngọc Đ yêu cầu bị cáo bồi thường với tổng số tiền 90.224.319 đồng. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 50.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục buộc bị cáo bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 19,3 cm; phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 9,8cm, chỗ rộng nhất 1,4cm, mũi nhọn; phần cán dao bằng kim loại màu đen, hình bầu dục dài 9,5cm, rộng 2,4cm. Phần tiếp giáp giữa cán và lưỡi có bọc kim loại màu trắng có hoa văn, dao có 02 mặt cắt.

*Luận cứ của Luật sư Trần Văn H bào chữa cho bị cáo Phù Trung N:*

Thông nhất với quan điểm về phần tội danh và khung hình phạt của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; gia đình bị cáo có công với cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hữu T được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của anh Nguyễn Hữu T không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Hữu T.

[1.2] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định.

#### **[2] Hành vi của bị cáo:**

Tối ngày 23/12/2022, tại trước cảng Gemadefit thuộc thôn TD1, xã BT, huyện BS, xuất phát từ việc Phù Trung N cho rằng trước đó anh Võ Ngọc Đ điều khiển xe ô tô ép xe mô tô do bị cáo điều khiển nên bị cáo đã dùng dao đâm 02 nhát liên tiếp vào vùng lưng, hông trái của anh Võ Ngọc Đ gây thương tích với tỷ lệ qua giám định là 09%.

#### **[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:**

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; bị cáo vô cớ dùng dao đâm 02 nhát liên tiếp vào vùng lưng, hông trái của anh Đ, bị cáo nhận thức được rằng hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng lưng, hông là vùng trọng yếu trên cơ thể của con người thì có thể dẫn đến chết người nhưng bị cáo vẫn thực hiện.

Sau khi anh Đ bị đâm và bỏ chạy thì bị cáo tiếp tục đuổi theo nhằm mục đích tước đoạt tính mạng của anh Đ nhưng được can ngăn nên không thực hiện được, hậu quả chết người chưa xảy ra là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Hành vi của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Phù Trung N về tội “*Giết người*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại 50.000.000đồng, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 được áp dụng cho bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[6] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương nên áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Tuy nhiên, hành vi bị cáo thực hiện chưa xảy ra hậu quả chết người là thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt đối với trường hợp phạm tội chưa đạt cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Võ Ngọc Đ yêu cầu bị cáo bồi thường với tổng số tiền 90.224.319đồng.

Xét yêu cầu của anh Võ Ngọc Đ:

- Đối với yêu cầu bồi thường chi phí điều trị gồm: Tiền viện phí, tiền thuốc điều trị, tiền xe đi lại, các chi phí khác phục vụ cho việc điều trị thương tích có chứng từ hợp lệ và phù hợp với thực tế là những chi phí hợp lý được chấp nhận gồm: Tiền viện phí: 11.164.756đồng; tiền thuốc, điều trị: 1.316.623đồng; tiền xe: 5.000.000đồng. Tổng là: 17.481.379đồng.

- Đối với chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại được xác định là 01 ngày lương tối thiểu vùng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể bị hại đi khám, điều trị tổng cộng 13 ngày tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi; đối với việc khám, điều trị tại thành phố Đà Nẵng, hồ sơ bị hại cung cấp không thể hiện số ngày nằm

viện điều trị tại thành phố Đà Nẵng nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các hóa đơn, chứng từ mà bị hại cung cấp xác định bị hại khám, điều trị tổng cộng 04 ngày tại các Bệnh viện ở thành phố Đà Nẵng. Ngoài ra, bị hại còn có 28 ngày điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế huyện Trà Bồng nên cần buộc bị cáo bồi thường chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại là  $1.820.000\text{đồng} + 640.000\text{đồng} + 3.500.000\text{đồng} = 5.960.000\text{đồng}$ .

- Đối với chi phí phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất: Bị hại anh Võ Ngọc Đ bị gây thương tích, tổn thương cơ thể 09% nên cần buộc bị cáo bồi thường cho bị hại một khoản chi phí phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất là 10.000.000đồng.

- Đối với tiền thu nhập thực tế bị mất của bị hại:

Theo các tài liệu, chứng cứ anh Đ cung cấp thì thời gian điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi là 13 ngày, thời gian điều trị tại các Bệnh viện tại thành phố Đà Nẵng là 04 ngày; 28 ngày điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế huyện Trà Bồng, anh Đ bị thương tích ở vùng hông, lưng 09% nên sau khi ra viện anh Đ không thể lao động ngay được mà cần có thời gian để tiếp tục điều trị và phục hồi sức khỏe. Do đó, chấp nhận số tiền mất thu nhập theo yêu cầu của anh Đ là 75 ngày. Anh Đ làm nghề lái xe có Hợp đồng lao động với Công ty TNHH Vận tải Bùi Gia với mức thu nhập 10.803.240đồng/tháng cho 30 ngày công đi làm nên Hội đồng xét xử chấp nhận mức thu nhập thực tế bị mất của anh Đ là:  $75\text{ ngày} \times 360.108\text{đồng/ngày} = 27.008.100\text{đồng}$

- Đối với tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bị hại:

Thời gian điều trị tại Bệnh viện và ngoại trú là 45 ngày, anh Đ cần có người chăm sóc. Tại phiên tòa, anh Đ khai chị gái và vợ của anh là người chăm sóc anh trong thời gian điều trị và cung cấp tài liệu là bảng lương của chị Võ Thị S (Chị gái) là giáo viên Trường Tiểu học Trà Sơn số II, xã Trà Sơn, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi. Tuy nhiên, chị S không bị mất thu nhập trong thời gian bị hại điều trị, ngoài chị S còn có vợ anh Đ chăm sóc anh trong thời gian điều trị nhưng không cung cấp tài liệu chứng minh thu nhập nên Hội đồng xét xử căn cứ vào mức bình quân thu nhập vùng để tính thu nhập bị mất cho người chăm sóc bị hại là  $45\text{ ngày} \times 125.000\text{đồng/ngày} = 5.625.000\text{đồng}$ .

- Đối với tiền bù đắp tổn thất về tinh thần:

Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo N bồi thường tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho anh Đ số tiền: 18.000.000đồng (Tương đương 10 tháng lương cơ sở  $\times 1.800.000\text{ đồng}$ ).

- Các khoản yêu cầu khác của bị hại không phù hợp với quy định của pháp luật nên không được chấp nhận.

Tổng cộng các khoản tiền được chấp nhận là 84.074.479đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã tác động gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000đồng. Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường anh Võ Ngọc Đ số tiền: 34.074.479đồng

[8] Xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) con dao dài 19,3 cm; phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 9,8cm, chỗ rộng nhất 1,4cm, mũi nhọn; phần cán dao bằng kim loại màu đen, hình bầu dục dài 9,5cm, rộng 2,4cm. Phần tiếp giáp giữa cán và lưỡi có bọc kim loại màu trắng có hoa văn, dao có 02 mặt cắt. Xét thấy vật chứng này là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên tuyên tịch thu, tiêu hủy.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi)*

[9] Đối với anh Nguyễn Hữu T: Quá trình điều tra, anh T khai do đã uống nhiều rượu, bia trước đó nên không nghe N nói rủ đi đánh anh Đ, chỉ nghe N rủ đi xuống dưới cảng nên T đồng ý đi. Thời điểm N dùng dao đâm anh Đ, T không có mặt tại hiện trường nên không biết và chứng kiến sự việc nên Cơ quan điều tra không xử lý hành vi của Nguyễn Hữu T là có căn cứ.

[10] Đối với anh Đặng Minh P: Tại quán bida Lý Duy, anh P nghe N rủ T xuống dưới cảng để đánh anh Đ. Tuy nhiên, mục đích P lên xe để N chở đi là để can ngăn N. Khi đến khu vực cảng Gemadeft, P nhiều lần nói với N: “Thôi, anh say rồi về nghỉ đi”. Trong lúc N dùng dao đâm anh Đ thì P đang đứng ở đầu xe ô tô bên phải của anh Đ, do sự việc diễn ra nhanh nên P không can ngăn kịp thời. Sau khi đâm anh Đ xong, N cầm dao rượt đuổi anh Đ, P chạy theo N kéo áo N, không cho N tiếp tục thực hiện hành vi. Quá trình điều tra, N khai mục đích chở P đi theo để P giúp N điều khiển xe mô tô của N về nhà, không phải để tham gia đánh nhau nên Cơ quan điều tra không xử lý hành vi của Đặng Minh P là có căn cứ.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo Phù Trung N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.703.700đồng (34.074.479đồng x 5%) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phù Trung N phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phù Trung N 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 24/12/2022).

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Phù Trung N phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Võ Ngọc Đ số tiền 84.074.479 đồng, được khấu trừ số tiền 50.000.000 đồng đã bồi thường trước, bị cáo Phù Trung N còn phải tiếp tục bồi thường cho anh Võ Ngọc Đ số tiền 34.074.479 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) con dao dài 19,3 cm; phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 9,8cm, chỗ rộng nhất 1,4cm, mũi nhọn; phần cán dao bằng kim loại màu đen, hình bầu dục dài 9,5cm, rộng 2,4cm. Phần tiếp giáp giữa cán và lưỡi có bọc kim loại màu trắng có hoa văn, dao có 02 mặt cắt.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi)*

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phù Trung N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.703.700 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chậm thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi suất theo qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với khoản tiền và thời gian chậm thi hành án, cho đến khi thi hành xong.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều



30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

***Nơi nhận:***

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- PC02 - Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Lê Thị Mỹ Giang**

